TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ	*Sa Thầy, ngày 30 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Thu H, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn 4, thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn H1, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn S, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81;82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Tạ Thị Thu H, sinh năm 1994.

- Anh Đỗ Văn H1, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:*

Giao con chung là Đỗ Bảo H, sinh ngày 05/12/2019 cho chị Tạ Thị Thu H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Đỗ Văn H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2021.

Các bên đương sự thỏa thuận nếu đến thời điểm thanh toán theo thỏa thuận của các bên, mà anh Đỗ Văn H1 chưa cấp dưỡng số tiền nêu trên thì anh H1 phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 10%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Anh H1 có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Chị Tạ Thị Thu H nhận chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tạm ứng án phí chị Tạ Thị Thu H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004156, ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND H. Sa Thầy;
- UBND xã Sa Sơn;
- Chi cục THADS H. Sa Thầy;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ry Thị Mỹ H1